TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày: 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Ngọc Điệp.

Bà Nguyễn Thị Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Vũ H, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1996 tại tỉnh An Giang, CCCD: . Nơi thường trú: Ấp H, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt theo Quyết định truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1990. Nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã Đ, Thành phố Cần Thơ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Viết T1, sinh năm 1994; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ xã A, tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký tạm trú: Số X, Tổ 3, Khu phố P, phường Bình Chuẩn, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Nguyễn Du Hồ V, sinh năm 2000; nơi đăng ký thường trú: khu phố V, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Ông Nguyễn Tường K, sinh năm 1996; nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã PT, tỉnh An Giang. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng:* Trần Thị Mỹ D, Lê Nguyễn Minh T, Lê Thị Hồng D1, Lê Thị Chúc M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/11/2023, Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường K, Lê V Hoà, chị Trần Thị Mỹ Duyên (là vợ của V), chị Lê Nguyễn Minh T (là bạn của V, hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau ăn, uống bia tại phòng trọ của K thuộc khu phố Vĩnh An, phường Tân Vĩnh Hiệp, T1 phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Khánh, T1 phố Hồ Chí Minh). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, V rủ tất cả đến nhà của V tại khu phố Vĩnh An, phường Tân Vĩnh Hiệp để tiếp tục ăn, uống bia thì K, Hoà và chị Thư đồng ý. Lúc này, cả nhóm đi bộ về đến nhà V nhưng không vào bên trong nhà mà đi về phía vườn tràm ở ven đường N1, khu phố 3, phường Phú Tân, T1 phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố Phú Tân 3, phường Bình Dương, T1 phố Hồ Chí Minh đối diện nhà của V) để ăn, uống bia. Khi đó, V đi vào bên trong nhà lấy ở kệ bếp 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm để đem ra gọt trái cây. Cùng lúc này, ở cách chỗ V và nhóm bạn ngồi uống bia khoảng 20 mét có anh Nguyễn Viết T1, anh Phạm Thanh T, chị Lê Thị Hồng Dung và chị Lê Thị Chúc Mai cũng đang ngồi ăn, uống bia. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T đi tiểu ở cách chỗ nhóm của V đang ngồi khoảng 05 mét, V nói với anh T "*anh đừng đi vệ sinh trước mặt tụi tui nữa, bên đây có phụ nữ ngồi mà*" nhưng anh T không nói gì mà bỏ đi về phía nhóm bạn tiếp tục ngồi uống bia. Khoảng 20 phút sau, anh T tiếp tục đi tiểu nên Hoà liền cầm 01 nón bảo hiểm màu trắng đánh vào đầu anh T 01 cái làm bể nón. Khi bị đánh, anh T đứng dậy đánh trả lại thì Hoà dùng tay, chân đánh anh T. Thấy đánh nhau, anh T1 đứng dậy can ngăn Hoà và anh T ra thì V và K chạy qua để hỗ trợ và cùng với Hoà dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt, thân người của anh T và anh T1 nhưng anh T bỏ chạy thoát chỉ còn lại một mình anh T1. K và Hoà tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của anh T1, còn V chạy về chỗ ngồi uống bia ban đầu lấy con dao dùng để gọt trái cây cầm trên tay phải quay lại chỗ anh T1 chém anh T1 khoảng 03 đến 04 nhát trúng vào vùng thân người của anh T1, còn H và K cũng tiếp tục dùng tay, chân đánh anh T1 thêm nhiều cái, sau đó anh T1 vùng dậy bỏ chạy thoát, còn V, Hoà và K cũng bỏ đi về nhà. Cùng ngày, anh T và anh T1 đến Công an phường Phú Tân trình báo vụ việc, đến ngày 30/11/2023 anh T và anh T1 có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự đối với nhóm của V về hành vi cố ý gây thương tích. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 719/2023/KLGĐ-TTPY ngày 19/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Nguyễn Viết T1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái. Hiện tại thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 9/10.

- 02 vết thương vai trái 27 x 0,3 cm, 4,5 x 0,3 cm, vết thương lưng trái 03 x 0,3 cm, sẹo lành.

- 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành da, còn sạm da.

- Chấn thương gối 02 bên, chấn thương cánh tay phải, đã lành.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần phầm trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Viết T1 tại thời điểm giám định là 14 % (mười bốn phần trăm). Trong đó:

- Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái. Hiện tại thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 9/10 được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08 % (tám phần trăm).

- 02 vết thương vai trái 27 x 0,3 cm, 4,5 x 0,3 cm, vết thương lưng trái 03 x 0,3 cm, sẹo lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể mỗi vết là 02 % (hai phần trăm).

- 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành da, còn sạm da được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01 % (một phần trăm).

- Chấn thương gối 02 bên, chấn thương cánh tay phải, đã lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 00 % (không phần trăm).

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình T1 thương tích:

+ Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái: Chấn thương gãy xương kín không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

+ Chấn thương đầu mặt, gối 02 bên đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình T1 thương tích.

+ 02 vết thương vai trái, vết thương lưng trái: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành: Các vết này có bờ tương đối gọn, khả năng do vật có góc nhọn hoặc cạnh sắc gây ra.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 720/2023/KLGĐ-TTPY ngày 19/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Phạm Thanh T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương mắt trái, sưng bầm 02 mi mắt, xuất huyết kết mạc góc ngoài, giác mạc phù mờ vùng trung tâm. Hiện tại: Mắt trái sẹo giác mạc trung tâm, thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 4/10.

- Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái 04 x 0,3 cm sẹo lành.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần phầm trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Thanh T tại thời điểm giám định là 17 % (mười bảy phần trăm). Trong đó:

- Chấn thương mắt trái, sưng bầm 02 mi mắt, xuất huyết kết mạc góc ngoài, giác

mạc phù mờ vùng trung tâm. Hiện tại: Mắt trái sẹo giác mạc trung tâm, thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 4/10 được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 15 % (mười lăm phần trăm).

- Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái 04 x 0,3 cm sẹo lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02 % (hai phần trăm).

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình T1 thương tích:

+ Chấn thương mắt trái: Khả năng do vật tày gây ra.

+ Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái: Sẹo bờ không rõ, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm (do Nguyễn Du Hồ V giao nộp, đây là con dao mà V sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Viết T1). Ngày 22/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân T1 phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự T1 phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân T1 phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường K đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Viết T1 số tiền 26.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Thanh T số tiền 10.000.000 đồng. Anh T1 và anh T đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện có đơn xin bãi nại cho Nguyễn Du Hồ V, Lê V H và Nguyễn Tường K.

Ngày 20/5/2025, Tòa án nhân dân T1 phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15- T1 phố Hồ Chí Minh) đã xét xử hành vi của Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường K, xem xét giải quyết các vật chứng, phần trách nhiệm dân sự theo bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST, ngày 20/5/2025.

Đối với bị cáo Lê V H quá trình điều tra đã bỏ trốn nên ngày 13/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định truy nã đối với Lê V H về tội về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 02/6/2025, H bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương bắt theo Quyết định truy nã tại xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh).

Cáo trạng số 28/CT-VKSKV15 ngày 01/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- T1 phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lê V H về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt:

+ Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê V H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra để xem xét và giải quyết.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Không đặt ra để xem xét và giải quyết

- *Bị cáo*: Không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo H nhận thức được việc vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo T1 người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê V H đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 26/11/2023, tại khu vực vườn tràm ở ven đường N1, khu phố 3, phường Phú Tân, T1 phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, do nhìn thấy anh Phạm Thanh T 02 lần đi tiểu gần chỗ Nguyễn Du Hồ V, Lê V H và Nguyễn Tường K đang ngồi ăn, uống bia cùng các chị Trần Thị Mỹ D và Lê Nguyễn Minh Thư nên V, H và K đã có hành vi dùng các hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm, con dao cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm và dùng tay, chân đánh, chém anh T và anh Nguyễn Viết T1 gây thương tích cho anh T với với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17 % (mười bảy phần trăm) và gây thương tích cho anh T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14 % (mười bốn phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu T1 tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, việc bị cáo thực hiện hành vi của mình là do lỗi của bị hại trước đó nhưng vì thiếu kiểm soát bản thân nên đã gây thương tích cho các bị hại. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở T1 công dân có ích cho xã hội.

Đồng thời, vụ án có tính chất đồng phạm trong đó Lê V H đóng vai trò chính là người dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu anh Phạm Thanh T, dùng tay chân đánh anh T; Nguyễn Du Hồ V có vai trò đồng phạm là người lấy dao chém bị hại T1 và dùng tay, chân đánh bị hại anh T1, anh T; Nguyễn Tường K có vai trò đồng phạm, trực tiếp dùng tay, chân gây thương tích cho bị hại T1, T. Do đó, xét mức độ, tính chất hành vi phạm

tội của bị cáo H thì cần xem xét tuyên mức hình phạt của H phải cao hơn V và K.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong hồ sơ vụ án xét xử đối với bị cáo Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường K thì bị cáo V, K đã bồi thường thiệt hại cho bị hại được bị hại rút Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo Lê V H T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Mặc dù bị cáo Lê V H không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên, bị cáo H đóng vai trò chính, là người đầu tiên thực hiện hành vi côn đồ và quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt bằng Quyết định truy nã gây khó khăn cho công tác điều tra truy tố nên khi lượng hình cần xem xét đánh giá hành vi của bị cáo để tuyên mức án phù hợp với hành vi của bị cáo. Nhận thấy, lời đề nghị về quan điểm giải quyết vụ án, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Lê V H là hoàn T phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết bằng bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST, ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết bằng bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST, ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – T1 phố Hồ Chí Minh nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê V H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê V H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét, giải quyết

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê V H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15, TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 15, TP. Hồ Chí Minh
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng Phương